**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CÔNG NGHỆ 8 HỌC KÌ 1 2021- 2022**

**1. Trên hình chiếu :bằng , đứng bằng cạnh của vật thể ,lần lượt thể hiện các kích thước nào?**Hình chiếu = : chiều dài x chiều rộng  
Hình chiếu cạnh: chiều rộng x chiều cao  
Hình chiếu đứng: chiều dài x chiều cao

**2. Hình chiếu :đứng, bằng ,cạnh ,lần lượt có các hướng chiếu như thế nào?**Hình chiếu đứng có hướng chiếu từ trc tới.  
Hình chiếu = có hướng chiếu từ trên xuống.  
Hình chiếu cạnh có hướng chiếu từ trái sang.

**3 Phép chiếu xuyên tâm. Phép chiếu vuông góc. Phép chiếu song song. Các tia chiếu có đặc điểm gì?**Phép chiếu xuyên tâm: các tia chiếu xuất phát từ 1 điểm (tâm chiếu)  
Phép chiếu //: các tia chiếu // với nhau.  
Phép chiếu vuông góc: cá tia chiếu vuông góc vs mp chiếu.

**4.Các khối đa diện thường gặp là những hình gì?**Hình hộp chữ nhật, hình lăng trụ đều, hình chóp đều.

**5. Khối đa diện được tạo bởi những hình gì?**Tạo bởi các hình đa giác phẳng.

**6. Biết được vị trí các hình chiếu:đứng, bằng ,cạnh trên bản vẽ kĩ thuật?**Hình chiếu đứng nằm trên hình chiếu bằng.  
Hình chiếu cạnh bên phải hình chiếu đứng.

**7. Các dạng khối tròn xoay thường gặp là gì**

Hình trụ hình nón hình cầu.

**8. Nội dung,trình tự đọc của bản vẽ chi tiết ,bản vẽ láp là gì?**\*Nội dung bản vẽ chi tiết  
-Thể hiện độ lớn của bản vẽ chi tiết – cần thiết cho chế tạo và ktra kích thước của bản vẽ theo định vị(mm)  
-Các yêu cầu kĩ thuật gồm các chỉ dẫn về gia công xử lí bề mặt.  
-Khung tên: gồm tên gọi chi tiết, vật liệu tỉ lệ.  
\*Trình tự đọc bản vẽ chi tiết  
-Khung tên  
-Hình biểu diễn  
-Kích thước

-Yêu cầu kĩ thuật  
-Tổng hợp  
\*Nội dung bản vẽ lắp  
Hình b.diễn,kích thước, bảng kê, khung tên  
\*Trình tự bản vẽ lắp  
-Khung tên  
-Bảng kê  
-Hình biểu diễn

-Kích thước   
-Phân tích chi tiết  
-Tổng hợp

**9.Nêu tên các loại vật liệu cơ khí và các tính chất cơ bản của vật liệu cơ khí mà em đã học?**\*Vật liệu kim loại:  
-Kim loại màu:Đồng và hợp kim của đồng, nhôm và hợp kim của nhôm,..  
-Kim loại đen: Thép, gang  
Vật liệu phi kim loại:  
-Chất dẻo: chất dẻo nhiệt, chất dẻo rắn,…  
-Cao su: cao su tự nhiên, cao su nhân tạo  
\*T/c cơ bản của vật liệu cơ khí:

-T/c cơ học: tính cứng, dẻo, bền  
-T/c vật lí: nđ nóng chảy, tính dẫn nhiệt, dẫn điện, klr,…  
-T/c hóa học: tính chịu axit và muối, tính chống mòn  
-T/c cnghe: tính đúc, hàn, rèn, khả năng gia công cắt gọt (t/c important)

**10.Nêu các qui ước biểu diễn ren?**\*Ren nhìn thấy:  
- Đường đỉnh ren và đường giới hạn ren vẽ = nét liền đậm.  
- Đường chân ren vẽ = nét liền mảnh và vòng chân ren chỉ vẽ ¾ vòng.  
\*Ren bị che khuất

-Các đg đỉnh ren, đg chân ren và đg giới hạn ren đều vẽ = nét đứt.

**11. Hình cắt là gì? Nêu sự khác nhau giữa hình cắt và hình chiếu.**Hình cắt là hình biểu diễn vật thể sau mp(giả sử khi cắt vật thể)  
\*Sự khác nhau giữa hình cắt và hình chiếu  
-Hình cắt là hình biểu diễn của vật thế sau mp cắt.  
-Hình chiếu là hình nhạn đc trên mp chiếu.

**12.Nêu tên các dụng cụ cơ khí.**\*Dụng cụ cơ khí

Thước đo chiều dài: thước lá, thước cặp, thước đo góc,..  
\*Dụng cục tháo lắp và kẹp chặt  
Tháo lắp: mỏ lết, cờ lê, tua vít  
Kẹp chặt: êtô, kìm  
\*Dụng cụ gia công   
-Đục -Cưa

-Búa -Dũa

**13.Chi tiết máy là gí? Dấu hiệu nhận biết chi tiết máy là gì?Nêu các nhóm chi tiết máy.**-Chi tiết máy là phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh và thực hiện một nv nhất định trong máy

\*Dấu hiệu nhận biết

-Là phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh và k thể tháo rời ra đc hơn nx.

\*Có 2 nhóm chi tiết máy

+Nhóm chi tiết có công dụng chung

Vd: lò xo, đai ốc,bu lông, bánh răng,…

+Nhóm có chi tiết cong dụng riêng

Vd: khung xe đạp,…

**14.Nêu cấu tạo,đặc điểm và ứng dụng của các mối ghép cố định và mối ghép động mà em đã học.**

Khái niệm mối ghép cố định:

+ Mối ghép cố định là mối ghép các chi tiết được ghép không có chuyển động tương đối với nhau.

Đặc điểm của mối ghép cố định: Gồm 2 loại

+Mối ghép tháo được : khi tháo rời các chi tiết còn dạng nguyên vẹn dùng được.

+Mối ghép không tháo được: không tháo được nếu tháo không còn nguyên vẹn.

Ứng dụng của mối ghép cố định:

+ Mối ghép tháo được như ghép bằng víp, ren, then chốt,... ghép nhiều chi tiết đơn giản thành kết cấu phức tạp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chế tạo, lắp ráp, sửa chữa.

+ Mối ghép không tháo được như hàn, đinh tán,... được sử dụng nhiều trong sản xuất,đờisống.  
Khái niệm mối ghép động:

**Bài tập**

Nhận diện được các hình chiếu của vật thể đơn giản.

Các bài tập:trang 53,54,55 SGK công nghệ 8.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mặt | A | B | C | D |
| 1 |  |  | x |  |
| 2 | x |  |  |  |
| 3 |  | x |  |  |
| 4 | x |  |  |  |
| 5 |  |  |  | x |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hình chiếu mặt | A | B | C |
| HCD | 3 | 1 | 2 |
| HCB | 4 | 6 | 5 |
| HCC | 8 | 8 | 7 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hình dạng khối | A | B | C |
| Hình trụ |  |  | x |
| Hình hộp | x |  |  |
| Hình chóp cụt |  | x |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hình dạng khối | A | B | C |
| Hình trụ |  |  | x |
| Hính nón cụt |  | x |  |
| Hình chỏm cầu | x |  |  |